

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ HÀ NỘI**  
**KHOA VĂN HÓA HỌC**

-----  
**NGUYỄN THỊ LIU**

**HOA PHƯỢNG ĐỎ BIỂU TƯỢNG**  
**CỦA**  
**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: THS. LÊ THỊ KIM LOAN**

**HÀ NỘI - 2013**

## LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành khóa luận này bên cạnh sự nỗ lực tìm tòi của bản thân, em đã may mắn nhận được sự giúp đỡ tận tình và những đóng góp to lớn từ nhiều phía. Em xin gửi lời cảm ơn chân thành đến tất cả những người đã giúp đỡ em trong suốt quá trình thực hiện khóa luận!

Trước hết, em xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành tới quý thầy cô trong khoa Văn hóa học, trường Đại học Văn hóa Hà Nội đã trang bị cho em một nền tảng kiến thức trong suốt 4 năm học để giúp em có thể thực hiện nghiên cứu này.

Đặc biệt, em xin bày tỏ lòng kính trọng và biết ơn đến Ths. Lê Thị Kim Loan, giảng viên khoa Văn hóa học, trường Đại học Văn Hóa Hà Nội, người đã tận tình hướng dẫn, góp ý và giúp đỡ em trong quá trình thực hiện khóa luận này. Cô cũng đã dành thời gian để đọc và sửa chữa khóa luận của em.

Cuối cùng, em xin bày tỏ lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc đến gia đình, bạn bè những người luôn bên em và hỗ trợ em trong suốt thời gian qua.

Tuy nhiên, với vốn kiến thức còn hạn chế của một sinh viên sắp ra trường, chắc chắn khóa luận này sẽ còn nhiều thiếu sót, rất mong nhận được sự đóng góp quý báu của quý thầy cô và các bạn!

Em xin chân thành cảm ơn!

Hà Nội. Tháng 5/2013

SV Nguyễn Thị Liu

## DANH MỤC BẢNG VIẾT TẮT

<b>Chữ viết tắt</b>	<b>Chữ viết đầy đủ</b>
BCH:	Ban chấp hành
GIS:	Geographical Information System - hệ thông tin địa lý
CNH, HĐH:	Công nghiệp hóa, hiện đại hóa
CNMI:	Khối thịnh vượng chung quần đảo Bắc Mariana
GS:	Giáo sư
PGS:	Phó giáo sư
TP:	Thành phố
TS:	Tiến sĩ

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU</b> .....	<b>8</b>
<b>CHƯƠNG 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ LỊCH SỬ - VĂN HÓA LIÊN QUAN TỚI BIỂU TƯỢNG CỦA THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG</b> .....	<b>14</b>
<b>1.1. Một số khái niệm liên quan</b> .....	<b>14</b>
1.1.1. Khái niệm “Biểu tượng” .....	14
1.1.2. Khái niệm “Biểu tượng văn hóa” .....	18
<b>1.2. Đặc điểm vùng đất và con người Hải Phòng</b> .....	<b>23</b>
1.2.1. Đặc điểm tự nhiên của Hải Phòng .....	23
1.2.2. Đặc điểm lịch sử .....	27
1.2.3. Đặc điểm kinh tế - xã hội .....	32
1.2.4. Đặc điểm văn hóa Hải Phòng.....	35
<b>CHƯƠNG 2: QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN BIỂU TƯỢNG HOA PHƯỢNG ĐỎ CỦA THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG</b> .....	<b>40</b>
<b>2.1. Lịch sử hình thành và phát triển của biểu tượng hoa phượng đỏ ....</b>	<b>40</b>
2.1.1. Nguồn gốc, tên gọi và đặc điểm của hoa Phượng đỏ .....	40
2.1.2. Quá trình du nhập hoa phượng đỏ vào vùng đất biển Hải Phòng ....	47
2.1.3. Quá trình chuyển biến hoa Phượng đỏ từ thực thể sinh học thành biểu tượng của thành phố cảng Hải Phòng .....	49
<b>2.2. Giá trị của biểu tượng Hoa Phượng đỏ đối với thành phố cảng Hải Phòng</b> .....	<b>53</b>
2.2.1. Giá trị vật thể.....	53
2.2.2. Giá trị phi vật thể .....	57

---

<b>CHƯƠNG 3: KIẾN NGHỊ GIẢI PHÁP BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ BIỂU TƯỢNG HOA PHƯỢNG ĐỎ CỦA THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG.....</b>	<b>73</b>
<b>3.1. Giải pháp bảo vệ.....</b>	<b>73</b>
3.1.1. Giải pháp bảo vệ và chăm sóc thực thể sinh học/ cây Phượng đỏ....	73
3.1.2. Giải pháp bảo vệ hình ảnh và biểu tượng hoa phượng đỏ .....	74
<b>3.2. Giải pháp phát huy giá trị.....</b>	<b>75</b>
3.2.1. Giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa - xã hội .....	75
3.2.2. Giải pháp phát huy giá trị kinh tế - chính trị.....	76
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>78</b>
<b>PHỤ LỤC .....</b>	<b>82</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>80</b>

## MỞ ĐẦU

### 1. Lí do chọn đề tài

Trong sự phát triển của mỗi quốc gia và các thành phố lớn trên thế giới, bên cạnh sự phát triển về kinh tế họ cũng rất chú trọng tới sự phát triển về văn hóa. Mỗi quốc gia và mỗi thành phố luôn chọn cho mình những hình ảnh mang tính tương trưng đại diện. Đó chính là biểu tượng. Hầu hết, các biểu tượng của quốc gia, thành phố đều có nguồn gốc từ tự nhiên như động vật, chim chóc (linh vật) hay hoa lá (quốc hoa). Đối với biểu tượng là hoa thì đó phải là loài hoa có nguồn gốc hoặc trồng lâu đời và được phát triển ở nơi đó. Hoa phải thể hiện được bản sắc, văn hóa, cốt cách tinh thần của con người nơi đó. Hoa phải bền đẹp, có hương thơm, được sử dụng nhiều trong văn học nghệ thuật, kiến trúc điêu khắc và có giá trị sử dụng cao. Ngoài ra, đó phải là loài hoa được nhiều người yêu thích, sử dụng và tôn vinh. Quốc hoa của Hàn Quốc là Dâm bụt thân gỗ (Mộc cận), quốc hoa của Nhật Bản là Anh đào, quốc hoa của Hà Lan là Tulip, quốc hoa của Nga là Hướng dương, quốc hoa của Pháp là Iris (mống mắt), quốc hoa của Lào là Champa (hoa đại) và Việt Nam thì đó là biểu tượng Sen hồng. Đối với các thành phố lớn trên thế giới họ cũng ghi tên mình trong lòng người dân và bạn bè quốc tế bằng các biểu tượng về loài hoa như: nhắc đến thành phố Nam Ninh (Trung quốc) là người ta nhắc đến hoa Dâm Bụt, nhắc đến thủ đô Canberra (Úc) là người ta nhắc đến hoa Royal Bluebell (hoàng chuông xanh), nhắc đến tỉnh Gyeonggi-do (Hàn Quốc) là người ta nhắc đến hoa Kim Chung (chuông vàng). Ở Việt Nam, Hải Phòng là một thành phố năng động, phát triển đứng thứ 3 của Việt Nam cũng chọn cho mình một biểu tượng - hoa Phượng Đỏ. Đã từ lâu, Hải Phòng luôn được gọi với cái tên “thành phố hoa Phượng Đỏ”. Thế nhưng, người ta gọi nó như một thói quen, một điều hiển nhiên mà không biết tại sao hoa Phượng Đỏ lại được gắn với mảnh đất Hải Phòng. Với những băn khoăn, trăn trở của một

người con đất Cảng - chủ thể của một nền văn hóa, một người học chuyên ngành văn hóa tôi muốn ngược dòng thời gian tìm lời giải đáp cho câu hỏi đó và giải mã biểu tượng hoa Phượng Đỏ dưới góc độ văn hóa để thấy được những ý nghĩa, nét đẹp và tác động của nó đối với đời sống văn hóa của người dân Hải Phòng. Bởi vậy, tôi đã chọn: “*biểu tượng Hoa Phượng Đỏ - Biểu tượng của thành phố Hải Phòng*” làm đề tài nghiên cứu của mình.

## **2. Lịch sử nghiên cứu biểu tượng**

Biểu tượng là một loại hình kí hiệu cổ xưa xuất hiện sớm trong tư duy nhân loại. Ban đầu biểu tượng chỉ có tính đơn nghĩa hay còn gọi là biểu tượng sơ khai, biểu tượng nguyên thủy. Thời nguyên thủy, khi chưa có ngôn ngữ, con người sử dụng những tín hiệu, kí hiệu để đánh dấu và giao tiếp với nhau. Khởi nguyên, biểu tượng bắt nguồn từ một tập quán Hy Lạp cổ đại nói về một phiến đá bị đập vỡ ra thành nhiều mảnh và chia đều cho mỗi thành viên trong bộ tộc nào đó, trước sự phân tán của họ, sau này khi được triệu tập trở lại thì những mảnh vỡ đó được ghép lại (Sumballein) nhằm xác nhận sự hiện diện trở lại của toàn nhóm. Theo dòng phát triển của lịch sử, khi ngôn ngữ ra đời, biểu tượng không hề mất đi mà phát triển theo một hình thái cao hơn, không còn tính đơn nghĩa mà nó mang tính hàm nghĩa và đó cũng chính là lúc xuất hiện quá trình nghiên cứu biểu tượng. Trong lịch sử đã có nhiều triết gia đã đề cập đến biểu tượng như Chu Hy - Nhà dịch số Trung Hoa thần bí đời Tống (1131 - 1200) , Hêghen (1770 - 1831) nhà triết học duy tâm khách quan Đức sau này là Sigmund Schlomo Freud (1856 - 1939) - bác sĩ thần kinh, tâm thần người Áo rồi đến Carl Gustav Jung (1875 - 1961) - nhà phân tâm học người Thụy Sĩ, E.Cassirer (1874 - 1945) nhà triết học nổi tiếng người Đức, Leslie AlvinWhite (1900 - 1975) - nhà nghiên cứu văn hóa người Mỹ ...vv...Biểu tượng được nghiên cứu và tiếp nhận khá sớm trong lịch sử và đứng trên những quan điểm và lập trường khác nhau, mỗi nhà nghiên cứu lại đưa ra

những khái niệm riêng phù hợp với ngành khoa học của mình. Chuyên ngành đầu tiên đề cập đến các biểu tượng như một chuyên ngành khoa học độc lập là ký hiệu học (semiotics/semiology) vào đầu thế kỷ XX. Ký hiệu học là bộ môn nghiên cứu ý nghĩa của các ký hiệu, tín hiệu, biểu tượng, hiện tượng văn hoá... và hành vi sử dụng chúng. Ký hiệu học giải nghĩa các thành tố văn hoá do con người tạo ra trong quá trình phát triển của văn hoá như ngôn ngữ, biểu tượng, hoạt động, hành vi sống... của con người. Các nhà ký hiệu học hiện đại như Claude Lévi-Strauss, Jacques Lacan, Michel Foucault, Jacques Derrida, Roland Barthes, Julia Kristeva... đã áp dụng cấu trúc luận dưới góc nhìn ký hiệu học cho nhiều lĩnh vực như mỹ học, nhân học, tâm lý, truyền thông, ngôn ngữ... [7].

Nghiên cứu biểu tượng ở Việt Nam xuất hiện khá muộn và vẫn còn hạn chế cả về mặt lí luận và thực tiễn, nguyên nhân có nhiều, song nguyên nhân cơ bản là các ngành khoa học chưa ý thức được tầm quan trọng của biểu tượng trong đời sống. Một số biểu tượng mang ý nghĩa nhạy cảm hoặc gây nhiều tranh cãi thường bị né tránh trong khi đề cập. Hầu hết các nhà khoa học đều tiếp cận nghiên cứu biểu tượng một cách “bán chính thức” thông qua phương pháp luận của các chuyên ngành khoa học khác như văn học, nghệ thuật học, dân tộc học, xã hội học... Ký hiệu học tuy đã được hình thành trên thế giới hàng trăm năm qua nhưng ở Việt Nam nó rất ít được nhắc tới. Ở Việt Nam, chuyên ngành ký hiệu học cho tới nay vẫn chưa được thành lập, nhưng một phân ngành của ký hiệu học là Ký hiệu học văn hóa đã được đào tạo từ năm 2009 tại trường đại học Văn hóa Hà Nội và đại học Văn hóa thành phố Hồ Chí Minh

Từ sau giai đoạn hội nhập với văn hoá phương Tây, khoa học nói chung và ngành khoa học xã hội ở Việt Nam nói riêng đã có những thay đổi đáng kể. Nhiều trào lưu khoa học của thế giới đã được tiếp nhận, nhiều hệ



thông lý thuyết và phương pháp nghiên cứu được du nhập... Nhờ đó, cách tiếp cận đối với các vấn đề khoa học hoặc các đối tượng nghiên cứu đã được mở rộng hơn rất nhiều. Một số nghiên cứu về các biểu tượng văn hoá thông qua dân tộc học, nghệ thuật học... đã được các nhà khoa học Việt nam áp dụng với những kết quả khả quan. Nổi bật trong số các nhà khoa học này là GS. Từ Chi với các công trình nghiên cứu về hoa văn chạm khắc của người Mường. Thông qua đối tượng nghiên cứu này, GS. Từ Chi (1974) đã tìm được những mối quan hệ cội nguồn giữa người Việt với người Mường trong không gian văn hoá Đông Sơn. Gần đây, một công trình của Tạ Đức xuất bản năm 1999 đã tập hợp một cách khá đầy đủ các dữ liệu về hệ biểu tượng kiến trúc và ngôn ngữ Đông Sơn. Từ đó tác giả đã cho thấy mối quan hệ giữa các tộc người thông qua các biểu tượng trong ngôn ngữ và kiến trúc [7]. Cuốn sách “Những biểu tượng đặc trưng trong văn hóa truyền thống Việt Nam” (2012) của tác giả Đinh Hồng Hải đã đề cập một cách hệ thống các biểu tượng trong trang trí của Việt Nam ở các lâu đài, cung điện của vua chúa đến nhà thờ, nơi ở và vật dụng của người dân, từ những hình tượng đơn lẻ cho đến những bộ, những nhóm khác nhau trong đời sống. Ngoài ra còn có khá nhiều những cuốn sách và bài viết đề cập đến các biểu tượng.

Biểu tượng là một sản phẩm của văn hóa được hình thành một cách tự nhiên trong hành trình văn hóa. Ý nghĩa của một biểu tượng không phải là bản năng, bất diệt và cũng không tự sinh mà nó được phát triển theo thời gian, không gian văn hóa. Biểu tượng hoa Phượng Đỏ cũng vậy, nó tồn tại ở Hải Phòng từ rất lâu, gắn liền với lịch sử, văn hóa, sinh hoạt của người dân nhưng nó chính thức được công nhận là biểu tượng của thành phố vào năm 2012. Hiện nay đã có rất nhiều bài báo, tạp chí viết về hoa Phượng nhưng chưa có một công trình nghiên cứu chính thức về biểu tượng hoa Phượng Đỏ.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### **3.1. Mục đích nghiên cứu**

Việc nghiên cứu biểu tượng nhằm mục đích tìm hiểu ý nghĩa của biểu tượng đó. Nhưng ý nghĩa của nó như thế nào, được sử dụng ra sao lại không phải là một vấn đề đơn giản bởi mỗi biểu tượng lại mang một ý nghĩa riêng, tùy thuộc vào thời gian, không gian của nó. Nói cách khác, nó phụ thuộc vào nền văn hóa đã sản sinh ra biểu tượng đó, phụ thuộc vào bối cảnh và thời điểm nó ra đời và tất nhiên, mục đích sử dụng của nó cũng thay đổi tùy thuộc vào các yếu tố trên. Theo Raymond Firth, nghiên cứu biểu tượng là để “làm sáng tỏ ngôn ngữ biểu tượng (symbolical language) và hành vi biểu tượng (symbolical behavior), liên kết chúng trong phạm vi của các hình mẫu xã hội và các giá trị xã hội” [6]. Bởi vậy, đề tài nghiên cứu nhằm những mục đích sau:

- Làm rõ khái niệm biểu tượng, biểu tượng văn hóa, biểu tượng hoa Phượng đỏ;
- Tìm hiểu giá trị, ý nghĩa của biểu tượng hoa Phượng đỏ trong đời sống người dân Hải Phòng;
- Đề xuất và kiến nghị các giải pháp nhằm bảo vệ và phát huy giá trị biểu tượng hoa Phượng đỏ.

#### **3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Để thực hiện các mục đích trên, các nhiệm vụ cụ thể được xác định như sau:

- Tìm hiểu các khái niệm về biểu tượng, biểu tượng văn hóa, trên cơ sở đó đưa ra khái niệm chung nhất làm tiền đề lý luận cho việc nghiên cứu biểu tượng hoa Phượng đỏ;
- Điền dã thực địa và khảo sát ý kiến của người dân Hải Phòng về hoa Phượng đỏ;
- Thống kê các tài liệu có sự xuất hiện biểu tượng hoa phượng đỏ. Phân tích hai mặt của biểu tượng: mặt hình thức (biểu hình) và mặt hình thái (biểu ý).

#### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

- Đối tượng nghiên cứu của đề tài: biểu tượng, biểu tượng văn hóa và biểu tượng hoa Phượng đỏ của thành phố Hải Phòng.
- Phạm vi nghiên cứu của đề tài: thành phố cảng Hải Phòng

#### **5. Phương pháp nghiên cứu**

- Phương pháp văn bản học
- Phương pháp so sánh
- Phương pháp liệt kê
- Điều tra bằng bảng hỏi
- Phỏng vấn sâu

#### **6. Đóng góp cho khóa luận**

- Về mặt khoa học, khóa luận góp phần làm rõ ý nghĩa của biểu tượng Hoa Phượng đỏ, hệ thống hóa các giá trị của biểu tượng hoa Phượng đỏ thành lý thuyết khoa học, đồng thời đưa ra cách nhìn mới mẻ về biểu tượng này góp phần vào việc gìn giữ, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa Hải Phòng.

- Về mặt thực tiễn, đề tài này sẽ giúp người viết bổ sung kiến thức và kinh nghiệm nghiên cứu khoa học, làm cơ sở cho phương hướng phát triển đề tài trong tương lai.

#### **7. Bố cục khóa luận**

Ngoài phần Mở đầu, phần Kết luận và Tài liệu tham khảo, khóa luận được chia làm ba chương:

Chương 1: Một số vấn đề về lịch sử - văn hóa liên quan tới biểu tượng của thành phố Hải Phòng

Chương 2: Quá trình xây dựng và phát triển biểu tượng hoa Phượng đỏ của thành phố Hải Phòng

Chương 3: Kiến nghị giải pháp bảo vệ và phát huy giá trị biểu tượng hoa Phượng đỏ của thành phố Hải Phòng

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Carl G. Liungman (1991), *Dicjtionary of Symbol (Từ điển biểu tượng)*, Norton & Company, New York & London.
2. Chu Hy (1715), *Dịch thuyết cương lĩnh*.
3. Dẫn theo sách "*Máy vấn đề văn hoá và phát triển Việt Nam hiện nay*" (1992), Nxb. Bộ VH-TT.
4. Dẫn theo sách "*Petit Larousse*", 1993, Nxb. Larousse.
5. Đoàn Văn Chúc (1997), *Văn hóa học*, Nxb. Văn hoá - Thông tin.
6. Đinh Hồng Hải (2012), *Cấu trúc luận trong nghiên cứu biểu tượng*, <http://www.vanchuongviet.org>.
7. Đinh Hồng Hải (2012), *Nghiên cứu văn hóa từ góc nhìn nhận học biểu tượng*, <http://www.vanchuongviet.org>.
8. PGS, Viện sĩ. Trần Ngọc Thêm (1999), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb. Giáo dục.
9. Hoàng Phê (Chủ biên) (1998), *Từ điển tiếng Việt*, Trung tâm từ điển học & Nxb Đà Nẵng.
10. Jean Chevalier và Alain Gheerbrant (1997), *Từ điển văn hoá thế giới*, Nxb Đà Nẵng - Trường Viết văn Nguyễn Du.
11. Nhiều tác giả (2010), *Hải Phòng những chặng đường lịch sử*, Nxb. Hải Phòng.
12. Nghị quyết số 16/NQ-HĐND về lựa chọn biểu trưng hoa của thành phố Hải Phòng của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khoá XIV, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 07/12/2012.
13. Nhiều tác giả, *Tập thơ "Đi trong chiều phượng đỏ"* (2012), Nxb. Hải Phòng

14. Nhiều tác giả (2005), *Hải Phòng nửa thế kỉ chiến đấu xây dựng và phát triển*, Nxb. Hải Phòng.
15. Nhiều tác giả, *Thư mục địa chí toàn văn: “Hải Phòng thành phố hoa phượng đỏ trung dũng quyết thắng”* (2010), Nxb. Hải Phòng,
16. PGS. TS Nguyễn Thị Bích Hà (1973), *tạp chí văn học số 6 – 2005*.
17. Tạp chí Cửa Biển – Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Hải Phòng, web <http://cuabien.vn/undefined/Báo Hải Phòng>.
18. TS. Nguyễn Văn Hậu (2009), *Biểu tượng như là “đơn vị cơ bản của” văn hóa*, <http://Vanhoahoc.edu.vn>.
19. TS. Nguyễn Văn Hậu, *Đi tìm bản sắc văn hóa dân tộc qua thế giới biểu tượng*, <http://huc.edu.vn>.
20. TS. Nguyễn Văn Hậu (2009), *Văn hóa là hệ thống các biểu tượng - thông tin xã hội*, <http://huc.edu.vn>.
21. *Từ điển biểu tượng văn hoá thế giới* (1997), Nxb. Đà Nẵng - Trường Viết văn Nguyễn Du.
22. <http://haiphong.gov.vn>
23. <http://catbien.vnweblogs.com>
24. <http://www.kew.org/plants-fungi/Delonix-regia.htm>